

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Bà Trần Thị Y, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 11, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con ngày 01 tháng 3 năm 2021 và biên bản ngày 18 tháng 3 năm 2021, bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T thống nhất như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T quen biết nhau được một thời gian quyết định tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn ngày 15/8/2006 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Sau khi kết hôn, bà Y và ông T chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì bất đồng quan điểm sống, phát sinh nhiều mâu thuẫn và không tìm được tiếng nói chung. Nhận thấy tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục, sống chung không hạnh phúc nên bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Quá trình chung sống, bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T có hai con chung tên Nguyễn Trần Duy A, sinh ngày 18/8/2005 và Nguyễn Trần Bảo A1, sinh ngày 17/4/2011. Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T thống nhất giao con chung tên Nguyễn Trần Duy A cho bà Y được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao

con chung tên Nguyễn Trần Bảo A1 cho ông Nguyễn Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ.

[5] Tòa án xét thấy, bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T cùng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn là hoàn toàn tự nguyện. Về con chung, bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T thống nhất giao con chung tên Nguyễn Trần Duy A cho bà Y được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao con chung tên Nguyễn Trần Bảo A1 cho ông Nguyễn Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung, bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung của bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trần Duy A, sinh ngày 18/8/2005 cho bà Trần Thị Y được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung tên Nguyễn Trần Bảo A1, sinh ngày 17/4/2011 cho ông Nguyễn Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0054693 ngày 08/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên;
- Lưu: VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Hồ Thế Chính

